TÒA ÁNNHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/HS ST
Ngày 14/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng T
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Việt A
Bà Nguyễn Anh T

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh H, thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị H, Kiểm sát viên.

Ngày 14/01/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 426/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 427/2020/QĐXX-HSST ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trịnh Anh T,** tên gọi khác: Không - Sinh năm 1985 tại T; HKTT và chỗ ở: Số 8 Tân A, phường No, thành phố T, tỉnh T; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Trịnh Đình H; Họ tên mẹ: Hoàng Thị D; Vợ: Bùi Thị Thu A – sinh năm 1986, có 02 con: lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018.

* Tiền án, tiền sự: Chưa

* Nhân thân:

Năm 2003, Công an phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chình về hành vi gây rối trật tự công cộng (đã hết thời hiệu).

Bản án số 644/HSST ngày 23/12/2008, tòa án nhân dân quận Đống Đa, H xử phạt 40 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2008 (đã xóa án tích).

Bắt quả tang ngày 22/10/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H. Có mặt.

* Bị hại: Anh Lê Trọng H – sinh năm 1987; HKTT và chỗ ở: 214 Chung cư Thanh Đàm, phường T, quận H, H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1.Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trịnh Anh T không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài, khoảng 19 giờ 00 ngày 22/10/2020, T đi đến sân bóng Đề Lừ 3, Hoàng Văn Thụ, quận H, H, mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. T đi lòng vòng trong sân bóng và phát hiện có một chiếc túi xách màu xanh để ở gần cầu gôn sân bóng không có ai trông giữ, T tiến lại gần dùng tay cầm chiếc túi xách và bỏ đi. Khi đi được khoảng 10 mét thì bị anh Lê Trọng Hùng phát hiện gọi "áo đen mày cầm túi đồ của ai đấy" và đuổi theo. Biết mình bị phát hiện, T vứt lại chiếc túi xách xuống đất và bỏ chạy, sau đó T bị anh H cùng mọi người xung quanh bắt giữ và bàn giao cho Công an phường Hoàng Văn Thụ giải quyết. Tài sản bị cáo trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Nokia 106 màu đen, 01 chiếc điện thoại di động xiaomi A2 Lite màu đen, 01 túi xách bằng vải có quai đeo, không rõ nhãn hiệu và số tiền 84.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 228/HĐĐG ngày 16/11/2020 kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động Nokia 106 màu đen đã qua sử dụng có giá trị 300.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động xiaomi A2 Lite màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 2.800.000 đồng, 01 túi xách bằng vải có quai đeo, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng có giá trị 100.000 đồng.

Tổng giá trị số tài sản mà T đã trộm cắp của anh H là: 3.284.000 đồng (Ba triệu hai trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-HM ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo Trịnh Anh T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Trịnh Anh T từ 14 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Anh T thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/10/2020, tại khu vực sân bóng Đền Lừ 3, Hoàng Văn Thụ, quận H, H Trịnh Anh T lợi dụng việc anh Lê Trọng Hùng đang đá bóng đã lén lún trộm cắp của anh H chiếc túi xách bên trong có 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen, 01 chiếc điện thoại di động xiaomi A2 Lite màu đen và số tiền 84.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm cắp của anh H là 3.284.000 đồng (Ba triệu hai trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo và người bị hại thống nhất với nhau; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm; Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi Trộm cắp tài sản của chủ sở hữu mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã vi phạm nguyên tắc tôn trọng quyền tự định đoạt về tài sản của người khác, trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần phải có biện pháp xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới đủ răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung nhằm góp phần bảo đảm an toàn xã hội.

Bị cáo Trịnh Anh T có nhân thân xấu, đã có tiền án, tiền sự, mặc dù tiền án tiền sự đã được xóa thể hiện bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, để có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải mất sức lao động bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 22/10/2020 tại địa bàn phường Hoàng Văn Thụ, quận H, H trong thời gian tại ngoại (trước đó ngày 08/9/2020, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 457/CSĐT, Quyết định khởi tố bị can số 468/CSĐT đối với Trịnh Anh T về hành vi Trộm cắp tài sản). Do đó HĐXX cần có mức hình phạt tù nghiêm khắc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ xung: Đối với tội Trộm cắp tài sản, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS. Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Cơ quan Công an đã trao trả tài sản Trịnh Anh T trộm cắp cho anh Lê Trọng Hùng. Anh H nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự nên HĐXX không đề cập giải quyết

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 136, 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Trịnh Anh T 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không đề cập giải quyết.

3. Về án phí : Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND quận H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an quận H;
- TATP H.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng T

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thắm

Nơi nhận:
- VKSND quận H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an quận H;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Thắm

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ H

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 14 tháng 01 năm 2021; Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Anh, bà Nguyễn Anh Thư

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 426/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Anh T - Sinh năm 1985 tại Thanh Hóa; HKTT và chỗ ở: Số 8 Tân An, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đó được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 136, 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2020.

3.Về các vấn đề khác:

- Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành bản án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

- Biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 14 tháng 01 năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thắm